52000035 – Huỳnh Khánh Duy

52000026 – Nguyễn Tiến Đạt

52000078 – Nguyễn Tấn Lực

52000153 – Lê Phạm Anh Trí

**Bảng tự đánh giá**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tiêu chí | Mô tả | Tự đánh  giá |
| Quyển báo  cáo bản  word  (Tối đa  2đ)  KHÔNG  in | Không có báo cáo (0đ)  Báo cáo cẩu thả hoặc phần lớn copy trên mạng (0.25đ)  Báo cáo chỉ trình bày các vấn đề lý thuyết hoặc có ít nội dung trình bày về project của mình (0.5đ)  Báo cáo trình bày đủ và hợp lý các phần: Giới thiệu đề tài, cơ sở lý thuyết  (hoặc các vấn đề liên quan đến project), phân tích và thiết kế, hiện thực,  kết quả đạt được. (mỗi phần hợp lệ cho 0.25đ, tối đa 1đ) **0.75đ**  Có trích dẫn đầy đủ các nội dung tham khảo, có danh mục hình, bảng, tài  liệu tham khảo **(cộng 0.25đ)**  Trình bày đúng, hợp lý các sơ đồ trong phần tích thiết kế (**cộng 0.5đ**) Trình bày đúng, hợp lý phần hiện thực (cộng 0.25đ)  Báo cáo nhiều hình ảnh thừa, nhiều hình code thừa (trừ 0.25đ) Trình bày hợp lý theo yêu cầu trên nhưng hình thức không tốt (font chữ lung tung, canh lề lung tung) (trừ 0.25đ)  \* *“Hợp lý” là nói về nội dung của phần trình bày, sinh viên tự đánh giá  mức độ, giáo viên sẽ đánh giá lại sau khi chấm.* | *1.5* |
| Source  code PHP (Tối đa  2.5đ) | Tham khảo hoàn toàn trên mạng (đánh giá 0đ cho toàn đồ án) Có tham khảo nhiều nguồn để đưa vào project của mình (1đ) Có thể tham khảo nhiều nguồn nhưng tự làm project của mình **(1.5đ)**  Source code trong project nếu tự viết theo ý hiểu của mình thì cộng **0.25đ** Có những module tự viết code mà không tham khảo ở đâu **(cộng 0.25đ)** Sử dụng mô hình MVC hoặc tương đương hoặc chia module hợp lý cho  các phần trong project (cộng 0.25đ)  Source code có ghi chú rõ ràng đầy đủ (cộng 0.25đ)  Có áp dụng tối ưu vào source để ứng dụng chạy nhanh hơn (cộng 0.25đ) Code cẩu thả (trừ 0.25đ) | 2 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | (**Nếu có copy phần code nào đó nhưng không ghi rõ nguồn thì sinh  viên sẽ bị 0 điểm cho toàn đồ án**) |  |
| Giao diện  (Tối đa  2đ) | Lấy hoàn toàn giao diện có sẵn (0đ)  Dùng giao diện có sẵn nhưng chỉnh sửa lại cho phù hợp với project hoặc  tự thiết kế nhưng xấu (0.25đ)  Tự làm giao diện không có bản thiết kế (**0.5đ)**  Tự thiết kế, làm giao diện theo thiết kế và nộp bản thiết kế làm minh  chứng (1đ)  Giao diện tự làm có responsive (cộng 0.25đ)  Giao diện tự làm cho phép custom giao diện trong thiết lập hoặc cho đổi  giao diện dễ dàng (cộng 0.25đ)  Giao diện đẹp và thể hiện được rõ nội dung của đồ án (cộng **0.25đ**) Bố cục từng phần hợp lý, dễ thao tác chuyển đổi giữa các control, có phím  tắt truy cập nhanh các chức năng (cộng **0.25đ**) | 1 |
| Chức năng (Tối đa  2đ) | Thực hiện được 50% chức năng của đề tài (0.5đ)  Thực hiện được đủ các chức năng yêu cầu của đề tài **(1đ)**  Thực hiện đủ chức năng yêu cầu và có bổ sung thêm chức năng khác cần  thiết cho ứng dụng (1.5đ)  Chức năng thực hiện đúng hoàn toàn trong mọi trường hợp, có khả năng  chịu lỗi (cộng **0.25đ**)  Nếu chức năng đủ nhưng chạy đôi khi có sai, có lỗi thì trừ 0.5đ Thể hiện được trạng thái của công việc đang xử lý lên giao diện (như  process bar) (cộng 0.25đ) | 1.25 |
| Cơ sở dữ  liệu  (Tối đa  1.5đ) | Không có CSDL (0đ, đánh giá tối đa 4đ cho toàn đồ án)  CSDL thiết kế thiếu hoặc có mối quan hệ sai (0.75đ)  CSDL Đủ các bảng tối thiểu để lưu trữ thông tin trong project **(1đ)**  Có những cải tiến trong CSDL để truy xuất nhanh hơn, chạy ít query hơn  mà vẫn có đủ thông tin (cộng **0.25đ**)  Có phương pháp để đảm bảo an toàn dữ liệu và hỗ trợ phục hồi dữ liệu  trong ứng dụng. (cộng 0.25đ) | 1.25 |
| Tính năng  nâng cao  (bonus)  (Tối đa  1đ) | Có sử dụng đa luồng và quản lý đồng bộ tốt các luồng (**0.5đ**)  Có lập trình mạng (socket) để giao tiếp với server hoặc ứng dụng khác  (cộng 0.25)  Có lập trình kết nối được với các thiết bị ngoài như máy in, hoặc kết nối  với các dịch vụ có sẵn như thanh toán online, gửi mail, sms (cộng 0.25đ) | 0.5 |
| Tổng điểm | (nếu tổng lớn hơn 10 thì lấy 10) | 7.5 |